TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN H** **TỈNH BÌNH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 274/2022/QĐST-HNGĐ	*H, ngày 15 tháng 11 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 483/2022/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 11 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị N, sinh năm: 1998.

Địa chỉ: số 329, khu phố X, thị trấn Y, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

Bị đơn: Ông Nguyễn Ngọc Anh T, sinh năm: 1995.

Địa chỉ: số 392, khu phố Z, thị trấn Y, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 11 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 11 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị N và ông Nguyễn Ngọc Anh T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về án phí: Bà Nguyễn Thị N chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm mà bà Nguyễn Thị N đã nộp theo biên lai số 0006595 ngày 05/10/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện H. Hoàn trả cho bà Nguyễn Thị N số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm.

3. Về con chung: Bà Nguyễn Thị N và ông Nguyễn Ngọc Anh T không có con

chung.

4. Về tài sản chung và nghĩa vụ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- UBND thị trấn Y, H;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đỗ Quốc Hội